

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Hậu
- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Minh Tuấn
2. Bà Nguyễn Thu Hương
- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng, Thư ký Tòa án.
- Đại diện VKSND Khu vực 4 - Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà **Phạm Thị D**, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2026, tại Phòng xử án – Trụ sở cơ sở 2, Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 301/2026/HSST, ngày 09/4/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 323/2026/QĐXX, ngày 13/4/2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thanh B** - Sinh ngày 01/12/1990; tại: Thái Nguyên; Giới tính: Nam; HKTT: **Phường T, tỉnh Thái Nguyên**; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: **Nguyễn Hồng T** - Sinh năm: 1965; Con bà: **Lê Thị L** - sinh năm 1962; Gia đình có bốn anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: **Trần Thị Khánh H** - sinh năm: 1991. Bị cáo có 01 con – sinh năm 2016. Theo danh chỉ bản số: 000000156, lập ngày 31/12/2025 tại Phân trại tạm giam **N, Công an Thành phố H** thì bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 24/12/2025. Hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - **Công an thành phố H**. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Nguyễn Đình S** - Sinh ngày 02/7/2007; tại: **Hà Nội**; HKTT: **Thôn C, xã Đ, Hà Nội**; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: **Nguyễn Đình T1** - Sinh năm: 1972; Con bà: **Nguyễn Thị V** - sinh năm: 1972; Gia đình có 03 chị em. Bị can là con thứ ba. Theo danh chỉ bản số: 00000157, lập ngày 31/12/2025 tại phân trại tạm giam **N, Công an Thành phố H** thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/12/2025. Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Trại tạm giam số 01 - **Công an thành phố H**. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 55 phút ngày 24/12/2025, tổ công tác công an phường Đ, Hà Nội làm nhiệm vụ trên đường K, phường Đ, Hà Nội phát hiện Nguyễn Thanh B điều khiển xe máy Wave màu đỏ, không lắp biển kiểm soát có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Cơ quan Công an phát hiện và thu giữ trong túi đeo chéo màu đen của B: 03 túi nilông màu trắng kích thước 3x3cm, 4x4cm, 2x1,5cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng và 01 túi nilông màu trắng chứa 10 viên nén màu hồng; 01 túi nilông màu trắng chứa 02 viên nén màu hồng. Tổ công tác đã đưa Nguyễn Thanh B về trụ sở để làm việc.

Cơ quan công an đã thu giữ của B:

- 03 túi nilông màu trắng kích thước 3x3cm; 4x4cm; 2x1,5cm bên trong đều chứa tinh thể màu trắng.
- 12 viên nén màu hồng đựng trong 2 túi nilông màu trắng gồm: 01 túi chứa 10 viên và 01 túi chứa 2 viên.
- 01 xe máy kiểu dáng Honda Wave màu sơn đỏ, không biển kiểm soát, số khung: RLHHC1255FY367480, số máy: HC12E-7367532.
- 01 chiếc túi vải màu đen (kiểu túi đeo chéo) kích thước (7x20x13) cm, có dây đeo.
- 01 điện thoại Vivo V23e.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 25/12/2025, tổ công tác công an phường Đ làm nhiệm vụ tại ngõ C đường T, phường Đ phát hiện Nguyễn Đình S điều khiển xe Honda Wave Alpha màu đen đỏ bạc BKS: 29S6-717.11 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Cơ quan Công an phát hiện và thu giữ một túi nilông màu trắng kích thước 4x4cm chứa tinh thể màu hồng bên trong mũ bảo hiểm của S. Tổ công tác đã đưa S về trụ sở để làm việc.

Cơ quan công an đã thu giữ của S:

- 01 túi nilông màu trắng kích thước 4x4cm bên trong chứa tinh thể màu hồng nghi là ma túy đá.
- 01 mũ bảo hiểm màu trắng, kiểu dáng mũ lưỡi trai, đã qua sử dụng.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đỏ, BKS: 29S6-71711 đã qua sử dụng.
- 01 điện thoại Iphone 12 màu xanh.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 18 giờ ngày 22/12/2025, do có nhu cầu mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời, B đã liên hệ với N (là bạn quen ngoài xã hội, không xác định được nhân thân, lai lịch)

mua 01 túi ma túy đá và 15 viên nén màu hồng (là ma túy “ngựa”) với giá 2.400.000 đồng tại khu vực đầu đường T (ngã tư S), Hà Nội. Sau đó, B mang ma túy về sử dụng 02 lần và cất giấu số ma túy còn lại trong túi đeo màu đen để bán cho khách kiếm lời.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, tại chân cầu T, phường Đ, Hà Nội, Bình bán cho Nguyễn Đình S 1.000.000 đồng ma túy. Sau đó, S đã sử dụng một phần và cất giữ số ma túy còn lại để bán cho khách kiếm lời. Ngày 23/12/2025, tại trước cửa nhà B Khu đô thị A, phường D, Hà Nội, S đã bán ma túy cho nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 1.000.000 đồng.

Sau đó, B và S bị Cơ quan công an kiểm tra, phát hiện thu giữ số ma túy còn lại như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp nơi ở của B tại số D A, P, Hà Nội, nơi ở của S tại số L Khu đô thị A, phường D, Hà Nội. Kết quả: Không phát hiện đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án.

Xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu của B và S, kết quả: Dương tính với ma túy. Xác minh tại Công an xã Đ, Hà Nội và Công an phường T, tỉnh Thái Nguyên, kết quả: Nguyễn Đình S, Nguyễn Thanh B không thuộc diện quản lý theo Luật phòng chống ma túy năm 2021.

Kết luận giám định số 68/KL-KTHS ngày 02/01/2026 của Phòng K - Công an thành phố H kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 3 túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 1,230 gam.

- 12 viên nén màu hồng bên trong 2 túi nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 1,260 gam.

Kết luận giám định số 98/KL-KTHS ngày 03/01/2026 của Phòng K - Công an thành phố H kết luận (Bút lục 54):

- Tinh thể màu hồng bên trong 1 túi nilông, là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,910 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thanh B và Nguyễn Đình S khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của B và S phù hợp với lời khai của người chứng kiến, tang vật thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với đối tượng có tên là N đã bán ma túy cho B và nam thanh niên mua ma túy của S, do không có thông tin lai lịch nên không có căn cứ để xác minh xử lý.

Đối với xe máy Honda Wave Alpha, màu đỏ đen bạc, số khung: RLHHC1255FY 367480, số máy: HC12E7367532 thu giữ của Nguyễn Thanh B, B khai nhận: Tháng 10/2025, B mua chiếc xe máy trên (không có giấy tờ, không biển kiểm soát) của 01 người đàn ông không quen biết tại quán nước ở thành phố N (nay là TP N). Kết quả điều tra xác

định: Chủ đăng ký xe là chị **Giàng Thị L1** (sinh năm: 1986, HKTT: Suối Vui, **T, Tuyên Quang**). Chị **L1** khai: Năm 2017, chị **L1** mua xe và đăng ký BKS: 23L1-086.95, chị **L1** sử dụng xe đến đầu năm 2024 đã bán xe cho người khác không nhớ thông tin liên lạc. Tra cứu thông tin xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Giám định số khung, số máy là số nguyên thủy.

Đối với xe máy Honda Wave, màu đỏ đen bạc, BKS: 29S6-717.11, số khung: RLHJA3903HY806868, số máy: JA39E0786999 thu giữ của **Nguyễn Đình S, S** khai nhận: Đầu năm 2025, **S** mua chiếc xe máy trên của 01 người đàn ông không quen biết ở khu vực ngã Tư Sở. Kết quả điều tra xác định: Chủ đăng ký xe là chị **Nguyễn Thị S1** (sinh năm: 1983, HKTT: **N, T, Hà Nội**). Chị **S1** khai: Chị **S1** mua xe trên sử dụng đến đầu năm 2023 đã bán xe cho người khác không nhớ thông tin liên lạc. Tra cứu thông tin xe không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Giám định số khung, số máy là số nguyên thủy.

Về vật chứng của vụ án gồm: 02 phong bì đã niêm phong (bên trong chứa ma túy thu giữ của **B, S**), 01 xe máy kiểu dáng Honda Wave màu sơn đỏ, không biển kiểm soát, số khung: RLHHC1255FY367480, số máy: HC12E-7367532; 01 chiếc túi vải màu đen (kiểu túi đeo chéo) kích thước (7x20x13) cm, có dây đeo; 01 điện thoại Vivo V23e thu giữ của **B** và 01 mũ bảo hiểm màu trắng, kiểu dáng mũ lưới trai, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đỏ, BKS: 29S6-71711, 01 điện thoại Iphone 12 màu xanh thu giữ của **S** chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 - Hà Nội để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo **Nguyễn Đình S** và **Nguyễn Thanh B** đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng số: 111/CT-VKSKV4, ngày 08/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội đã truy tố và vị đại diện Viện kiểm sát đã công bố trước phiên tòa hôm nay.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo **Nguyễn Đình S** và **Nguyễn Thanh B** về tội phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân người phạm tội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh B** mức án từ 48 đến 54 tháng tù về phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

+ Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Đình S** mức án từ 42 đến 48 tháng tù về phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong chứa ma túy thu giữ của **Nguyễn Thanh B**; 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy thu giữ của **Nguyễn Đình S**.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc túi vải màu đen (kiểu túi đeo chéo) kích thước (7x20x13)cm, có dây đeo và 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng, kiểu dáng mũ lưỡi trai đã qua sử dụng;

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe máy kiểu dáng Honda Wave màu sơn đỏ, không biển kiểm soát, số khung: RLHHC1255FY367480, số máy: HC12E-7367532; 01 điện thoại Vivo V23e; 01 xe máy nhả hiệu Honda Wave Alpha, màu đỏ, biển kiểm soát: 29S671711 đã qua sử dụng, 01 điện thoại Iphone 12 màu xanh.

-Về án phí và quyền kháng cáo:

+ Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm;

+ Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của bị cáo và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra **Công an Thành phố H**; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và truy tố, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

*Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời của người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 16 giờ 55 phút ngày 24/12/2025, tại **đường K, phường Đ, Hà Nội, Nguyễn Thanh***

B đã có hành vi tàng trữ 2,49 gam ma túy Methamphetamine và hồi 13 giờ 30 phút ngày 25/12/2025, tại ngõ C đường T, Đ, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Đình S đã có hành vi tàng trữ 0,910 gam ma túy Methamphetamine để bán cho khách kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác Công an phường Đ, Hà Nội phát hiện bắt giữ. Qua đấu tranh cơ quan Điều tra còn xác định, khoảng 22 giờ ngày 22/12/2025, tại chân cầu T, phường Đ, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Thanh B đã bán cho Nguyễn Đình S 1.000.000 đồng ma túy. Vì vậy bản cáo trạng số: 111/CT-VKSKV4, ngày 08/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh B và bị cáo Nguyễn Đình S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy; Xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; Xâm phạm đến sức khỏe của con người; hành vi của các bị cáo còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; Mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo nhằm mục đích kiếm lời và thỏa mãn nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy của bản thân. Vì vậy cần phải ra một bản án phạt tù nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử xét các bị cáo thành khẩn khai báo, vì vậy giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Để cá thể hóa hình phạt đối với từng bị cáo trong vụ án này, Hội đồng xét xử xét: Số lượng ma túy bị cáo Nguyễn Thanh B bị truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán là 3,40 gam ma túy Methamphetamine; bị cáo S bị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với số ma túy là 0,910 gam ma túy Methamphetamine nên mức hình phạt đối với bị cáo B phải cao hơn so với bị cáo S.

Các bị cáo phạm loại tội phạm này còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, tuy nhiên xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

- Đối với đối tượng có tên là N đã bán ma túy cho B và nam thanh niên mua ma túy của S, do không có thông tin lai lịch nên không có căn cứ để xác minh xử lý. Vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng:

+ Xét 01 (một) phong bì niêm phong chứa ma túy thu giữ của Nguyễn Thanh B; 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy thu giữ của Nguyễn Đình S là vật cấm tàng trữ và sử dụng. Vì vậy cho tịch thu tiêu hủy.

+ Xét 01 (một) chiếc túi vải màu đen (kiểu túi đeo chéo) kích thước (7x20x13)cm, có dây đeo và 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng, kiểu dáng mũ lưỡi trai đã qua sử dụng. Xét không còn giá trị sử dụng. Vì vậy cho tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 xe máy kiểu dáng Honda Wave màu sơn đỏ, không biển kiểm soát, số khung: RLHHC1255FY367480, số máy: HC12E-7367532; 01 điện thoại Vivo V23e; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đỏ, biển kiểm soát: 29S671711 đã qua sử dụng, 01 điện thoại Iphone 12 màu xanh các bị cáo đã sử dụng vào việc tội phạm. Vì vậy cho tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với số tiền bị cáo Bình bán cho bị cáo S 1.000.000đ và số tiền 1.000.000 bị cáo S bán ma túy cho 01 người không rõ nhân thân lai lịch. Xác định đây là tiền do phạm tội mà có. Nay buộc bị cáo B, bị cáo S phải truy nộp sung công quỹ nhà nước.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm
- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh B và bị cáo Nguyễn Đình S phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1.1 Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thanh B 58 (năm mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 12 năm 2025.

1.2 Xử phạt: bị cáo Nguyễn Đình S 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 12 năm 2025.

- Áp dụng Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016;

2. Về vật chứng của vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong chứa ma túy thu giữ của Nguyễn Thanh B; 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy thu giữ của Nguyễn Đình S.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc túi vải màu đen (kiểu túi đeo chéo) kích thước (7x20x13)cm, có dây đeo và 01 (một) mũ bảo hiểm màu trắng, kiểu dáng mũ lưỡi trai đã qua sử dụng;

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe máy kiểu dáng Honda Wave màu sơn đỏ, không biển kiểm soát, số khung: RLHHC1255FY367480, số máy: HC12E-7367532; 01 điện thoại Vivo V23e; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đỏ, biển kiểm soát: 29S671711 đã qua sử dụng, 01 điện thoại Iphone 12 màu xanh.

(Vật chứng trên được xử lý theo biên bản giao, nhận vật chứng số: 398, ngày 22/4/2026 giữa Cơ quan CSĐT công an Thành phố H với Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4 - Hà Nội).

Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh B, Nguyễn Đình S, mỗi bị cáo phải truy nộp 1.000.000đ (một triệu đồng) sung công quỹ nhà nước.

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Các bị cáo Nguyễn Thanh B, Nguyễn Đình S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang H1